

Số: **1670**/QĐ-LĐTĐBXH

Hà Nội, ngày **08** tháng **11** năm **2019**



**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc chỉ định tổ chức chứng nhận**

**BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1480/QĐ-LĐTĐBXH ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và ủy quyền thực hiện thẩm quyền giải quyết các thủ tục hành chính chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp;

Căn cứ kết quả đánh giá năng lực thực tế tổ chức đăng ký chỉ định chứng nhận hợp quy tại Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1;

Xét đề nghị của Cục An toàn lao động,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chỉ định Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 thực hiện việc chứng nhận phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Danh sách chi tiết ban hành kèm theo Quyết định này.

Địa chỉ tổ chức: Tầng 9 tòa nhà Bộ Công thương, số 655 Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Điện thoại: 0243.868.9262

Fax: 0243.868.9257

Websites: [kiemdinh.gov.vn](http://kiemdinh.gov.vn)

**Điều 2.** Thời hạn hiệu lực của Quyết định này 05 năm, kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 có trách nhiệm thực hiện việc chứng nhận phục vụ quản lý nhà nước khi có yêu cầu, phải tuân thủ các quy định, hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quả đánh giá sự phù hợp do đơn vị mình thực hiện.

**Điều 4.** Chánh văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục An toàn lao động, Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ KHCN (để b/c);
- Sở LĐTBXH Hà Nội;
- Lưu: VT, Cục ATLĐ (03 bản).

**TU. BỘ TRƯỞNG  
CỤC TRƯỞNG CỤC AN TOÀN LAO ĐỘNG**



**Hà Tất Thắng**



## DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM, HÀNG HÓA NHÓM 2 ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH

(Kèm theo Quyết định số ~~1670~~ /QĐ-LĐTBXH ngày 08 /11 /2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

STT	Tên sản phẩm hàng hóa	Tên quy chuẩn kỹ thuật quốc gia
1	Nồi hơi các loại (bao gồm cả bộ quá nhiệt và bộ hâm nước) có áp suất làm việc định mức của hơi trên 0,7 bar)	QCVN 01:2008/BLĐTBXH;
2	Các bình chịu áp lực có áp suất làm việc định mức cao hơn 0,7 bar (không kể áp suất thủy tĩnh)	QCVN 01:2008/BLĐTBXH;
3	Chai chứa khí nén có áp suất làm việc định mức trên 0,7 bar (trừ chai chứa khí dầu mỏ hóa lỏng)	QCVN 01:2008/BLĐTBXH;
4	Bình, bồn, bể, xi téc có áp suất làm việc định mức trên 0,7 bar theo phân loại tại Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 8366:2010 (trừ thiết bị đặc thù chuyên ngành công nghiệp)	QCVN 01:2008/BLĐTBXH;
5	Hệ thống lạnh các loại	QCVN 21:2015/BLĐTBXH;
6	Cần trục các loại	QCVN 07:2012/BLĐTBXH; QCVN 29:2016/BLĐTBXH;
7	Cầu trục và cổng trục	QCVN 07:2012/BLĐTBXH; QCVN 30:2016/BLĐTBXH;
8	Pa lăng điện; Palăng kéo tay có tải trọng từ 1.000 kg trở lên; Tời điện dùng để nâng tải, kéo tải; Tời thủ công có tải trọng từ 1.000 kg trở lên	QCVN 13:2013/BLĐTBXH; QCVN 07:2012/BLĐTBXH;
9	Thang máy	QCVN 02:2011/BLĐTBXH; QCVN 32:2018/BLĐTBXH; QCVN 18:2013/BLĐTBXH; QCVN 26:2016/BLĐTBXH;
10	Thang cuốn; băng tải chở người	QCVN 11:2012/BLĐTBXH;
11	Vận thăng	QCVN 16:2013/LĐTBXH;
12	Bàn nâng, sàn nâng dùng để nâng người	QCVN 07:2012/BLĐTBXH; QCVN 20:2015/BLĐTBXH; QCVN 12/2013/BLĐTBXH;